

Số: 1153 /KH-UBND

Gia Lai, ngày 01 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức quán triệt và thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đã được nêu trong Chỉ thị số 29-CT/TW của Bộ Chính trị và Quyết định số 525/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

a) Xác định các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, bảo đảm các điều kiện, nguồn lực để tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 29-CT/TW, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với việc thực hiện các chủ trương của Đảng về chính sách xã hội, giáo dục.

b) Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phải nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả; huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân và toàn xã hội tích cực tham gia công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; trong quá trình thực hiện phải thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm mọi người dân đều có cơ hội công bằng, bình đẳng về việc tiếp cận giáo dục trong hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại. Tất cả công dân trong độ tuổi quy định bắt buộc phải học tập để đạt được trình độ học vấn tối thiểu theo quy định của pháp luật và được Nhà nước bảo đảm điều kiện để thực hiện. Hoàn thành việc xóa mù chữ cơ bản và tiến tới xóa mù chữ chức năng cho người lớn, đặc biệt là người dân tộc thiểu số, phụ nữ và người lao động tại các khu vực khó khăn. Tăng tỷ lệ học sinh, học viên theo học các chương trình giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao. Phát triển toàn diện con người Việt Nam, đáp ứng những yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên mới. Phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, tạo nền tảng cho việc thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đất nước phồn vinh và hạnh phúc.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giáo dục mầm non

- Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phấn đấu hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo. Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt 25% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và 97% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo.

- Phấn đấu có 99,5% trẻ em mầm non đến trường được học 2 buổi/ngày.

- Phấn đấu 100% giáo viên mầm non đạt chuẩn trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục.

- Phấn đấu tỷ lệ trường mầm non dân lập, tư thục đạt 16,5% trở lên, số trẻ em theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục đạt 35%.

- Phấn đấu tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 61% trở lên; có trên 65% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

b) Giáo dục phổ thông

- Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở:

- + Phổ cập giáo dục tiểu học: Toàn tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, phấn đấu 70% đơn vị cấp xã trở lên đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học.

- + Phổ cập giáo dục trung học cơ sở: Phấn đấu tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, phấn đấu 35% đơn vị cấp xã trở lên đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

- Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cấp tiểu học đạt 99,5% trở lên, cấp trung học cơ sở đạt 97% trở lên; phấn đấu tỷ lệ hoàn thành cấp tiểu học đúng độ tuổi đạt 99,7%, trung học cơ sở đạt 99% và hoàn thành cấp trung học phổ thông đạt 95%; phấn đấu tỷ lệ chuyển cấp từ tiểu học lên trung học cơ sở đạt 99,5%, từ trung học cơ sở lên trung học phổ thông và các trình độ khác đạt 95%; 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

- Phân đầu 100% giáo viên phổ thông đạt chuẩn trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục.

- Phân đầu số cơ sở giáo dục phổ thông tư thục đạt 5% và số học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục phổ thông tư thục đạt 5,5%.

- Phân đầu tỷ lệ phòng học kiên cố cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông đạt 100%; có 70% trường tiểu học, 75% trường trung học cơ sở và 55% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

- Giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên

- + Xóa mù chữ cho 0,5% người lớn chưa biết chữ, trong đó xóa mù chữ cho 0,4% người lớn chưa biết chữ trong độ tuổi từ 15 đến 60.

- + Phân đầu tỷ lệ người biết chữ mức độ 1 trong độ tuổi từ 15-60 đạt 99,1%, trong đó tỷ lệ người biết chữ mức độ 1 trong độ tuổi từ 15-60 ở vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt 98,8%.

- + Phân đầu 90% đơn vị cấp xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 và nâng cao các tiêu chí xóa mù chữ.

- + Phân đầu 100% học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông được tiếp cận dịch vụ hướng nghiệp và tư vấn nghề nghiệp chuyên nghiệp. Tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi 15-25 học giáo dục nghề nghiệp đạt 20%. Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động. Tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin đạt 90%. Phân đầu xây dựng Trường Cao đẳng Gia Lai trở thành trường chất lượng cao.

- Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập: Phân đầu có ít nhất 01 trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trên địa bàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường công tác vận động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp phát triển bền vững của tỉnh.

- Đa dạng hóa công tác tuyên truyền, vận động thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là đối với người học và gia đình. Phát huy hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng trong công tác tuyên truyền cho người dân trong việc thực hiện nghĩa vụ học tập.

- Kịp thời biểu dương những tấm gương người tốt, việc tốt và những đơn vị, địa phương làm tốt công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; nhân rộng những mô hình hay, phong trào hoạt động tốt có nhiều đóng góp tích cực và có kết quả.

2. Đổi mới, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Tổ chức có chiều sâu, thiết thực các hoạt động tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng, hoàn cảnh, có cơ hội tiếp tục học tập; tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có thể tự tạo việc làm hoặc chuyển đổi nghề nghiệp, thích ứng với những thay đổi của xã hội.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, quản lý việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và tăng cường thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục.

- Tích cực điều tra, huy động và tổ chức mở lớp xóa mù chữ cho các đối tượng trong độ tuổi còn mù chữ; chú trọng xóa mù chữ cho người lớn, đồng bào dân tộc thiểu số, phụ nữ vùng biên giới, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức học tập, củng cố kết quả xóa mù chữ, chống tái mù chữ để mọi người, mọi lứa tuổi đều có quyền học tập suốt đời phù hợp với điều kiện của mỗi cá nhân, với yêu cầu phát triển của địa phương; bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên cho đội ngũ cán bộ, viên chức làm công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ để nâng cao chất lượng đội ngũ tham gia xóa mù chữ.

- Triển khai và khai thác hiệu quả tài nguyên giáo dục mở, kho học liệu số; khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, áp dụng trí tuệ nhân tạo vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

3. Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương, địa bàn cụ thể.

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Đảm bảo đủ trường, lớp học và trang thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu thực hiện đảm bảo Chương trình giáo dục phổ thông và củng cố bền vững kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Nâng cao hiệu quả đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích, tạo điều kiện để các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và nước ngoài đầu tư xây dựng phát triển cơ sở giáo dục, nhất là các cơ sở giáo dục tư thục ở những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển, các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đô thị đông dân cư, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

- Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Nghiên cứu xây dựng chính sách đặc thù của địa phương đối với giáo viên, người tham gia dạy xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi

dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học và giáo viên dạy xóa mù chữ, bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên.

- Bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên cho đội ngũ cán bộ, viên chức làm công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy nghề, giáo viên tư vấn hướng nghiệp.

- Tăng cường dạy học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số, gìn giữ và phát huy giá trị ngôn ngữ, văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số, tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếng mẹ đẻ.

- Củng cố, phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú nhằm duy trì kết quả phổ cập giáo dục và tạo nguồn đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí, cân đối trong dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các đơn vị sự nghiệp công lập; nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia; nguồn vốn thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và các nguồn vốn huy động, đóng góp hợp pháp theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, các tổ chức, đoàn thể liên quan để tuyên truyền, triển khai các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Kế hoạch này. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổ chức triển khai thực hiện nhằm đạt được mục tiêu của Kế hoạch.

- Tăng cường công tác chỉ đạo và đề ra những giải pháp thiết thực để nâng cao tỷ lệ, chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; chú trọng đối tượng là người mù chữ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhất là phụ nữ và trẻ em gái dân tộc thiểu số.

- Triển khai các chính sách khuyến khích học sinh đi học nghề; hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tăng cường công tác tư vấn, tuyển sinh, đặc biệt quan tâm tuyển sinh tại các vùng khó khăn, vùng đông học sinh dân tộc thiểu số.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Định kỳ hàng năm, sơ kết, tổng kết tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp, giải pháp triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu bố trí kinh phí đầu tư cơ sở vật chất các trường học trên địa bàn tỉnh theo phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển để góp phần thực hiện có hiệu quả phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị xây dựng, rà soát, tổng hợp, cân đối theo khả năng ngân sách tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách hiện hành để triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

3. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- + Hằng năm, giao số lượng người làm việc cho sự nghiệp giáo dục đào tạo để triển khai hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ và đẩy mạnh phân luồng học sinh.

- + Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt các lớp bồi dưỡng, tập huấn dành cho cán bộ, công chức, viên chức (nếu có).

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các địa phương, đơn vị rà soát, sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với vị trí việc làm, đảm bảo sự cân đối, hợp lý về số lượng, chất lượng giữa các cấp học, giữa các vùng trên phạm vi toàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; thông tin, giới thiệu gương điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong triển khai thực hiện tại địa phương.

5. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương tổ chức triển khai công tác xóa mù chữ cho người lớn ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

6. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động xóa mù chữ cho đồng bào dân tộc thiểu số khu vực biên giới; vận động học sinh bỏ học đến trường, người lớn tuổi mù chữ tham gia học Chương trình xóa mù chữ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chưa biết chữ tích cực tham gia học tập xóa mù chữ và tiếp tục triển khai hoạt động “Cán bộ, chiến sĩ Quân đội nâng bước em tới trường”. Phát huy truyền thống hiếu học của dân tộc, khơi dậy tinh thần tự học, nhu cầu học tập suốt đời của đồng bào các dân tộc ở khu vực biên giới; tạo chuyển biến cơ bản trong công tác xóa mù chữ, tái mù chữ và xây dựng xã hội học tập.

- Bồi dưỡng kiến thức và kinh nghiệm làm công tác xóa mù chữ cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và các hội, đoàn thể của tỉnh

- Định hướng và phối hợp lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, các nội dung, phong trào liên quan đến công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông thuộc phạm vi đối tượng, thẩm quyền và chức năng của tổ chức mình.

- Vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia vào các hoạt động của tỉnh để góp phần thực hiện mục tiêu Kế hoạch của tỉnh đạt hiệu quả.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn trong việc thực hiện các giải pháp huy động và duy trì sĩ số học viên tham gia các lớp xóa mù chữ, chống tái mù chữ.

- Phát huy tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch số 281-KH/TU, ngày 11/10/2024 của Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

8. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

- Chỉ đạo các tổ chức Đoàn các địa phương, cơ sở Đoàn trực thuộc làm tốt công tác tuyên truyền để đoàn viên, thanh thiếu niên nhận thức rõ, đầy đủ nghĩa vụ và quyền lợi đối với công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn, phân luồng học sinh và xây dựng xã hội học tập.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các phong trào, cuộc vận động hỗ trợ đoàn viên, thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục tham gia học tập, góp phần thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

9. Hội Khuyến học tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể, địa phương triển khai công tác khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập; củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội và hội viên nhằm phát huy vai trò nòng cốt của Hội trong xây dựng và phát triển xã hội học tập góp phần đạt được các mục tiêu của Kế hoạch tại địa phương.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các mô hình học tập: “Công dân học tập”, “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch vào chương trình công tác hằng năm của địa phương; tăng cường công tác quản lý nhà nước về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát các mục tiêu về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông của địa phương để kịp thời có biện pháp, giải pháp tổ chức thực hiện đạt Kế hoạch đề ra.

- Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân lực, vật lực, các điều kiện cần thiết khác để triển khai thực hiện Kế hoạch.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Trước ngày 05 tháng 12 hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đối với các nhiệm vụ giao Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố sau khi thực hiện Kết luận số 127-KL/TW ngày 27/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị sẽ được chuyển giao nhiệm vụ về Ủy ban nhân dân cấp xã, phường theo đúng quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để xử lý theo thẩm quyền; nếu vượt thẩm quyền tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. *Trần*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các hội, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KGVX.h

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thanh Lịch